

**THE MORNING NEWS**  
BẢN TIN SÁNG 17/11/2022

**QUẢN TÍNH TĂNG ĐIỂM**

### Quốc tế

- Phố Wall giảm điểm nhẹ trong phiên giao dịch hôm qua. Chỉ số Dow Jones giảm 0,12%, chỉ số NASDAQ giảm 1,54% và chỉ số S&P 500 giảm 0,83%. Cổ phiếu của hầu hết các nhóm ngành đều có xu hướng giảm cùng với xu hướng chung của thị trường.
- Chứng khoán châu Âu có diễn biến tương tự trong phiên giao dịch hôm qua. Chỉ số FTSE 100 (Anh) giảm 0,25%, CAC 40 (Pháp) giảm 0,52%. Trong khi đó, thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á hầu hết giảm điểm trong phiên giao dịch.
- Giá dầu WTI và Brent giảm điểm nhẹ trong phiên giao dịch ngày hôm qua, với mức giảm lần lượt là 1,53% và 1,07%. Bên cạnh đó giá một số nguyên vật liệu như nhôm, đồng, than giảm điểm.
- Theo CNBC, lạm phát tại Anh đã tăng lên 11,1% trong tháng 10, mức cao nhất trong vòng 41 năm và vượt xa dự báo của giới quan sát.
- Trung Quốc được dự báo chỉ tăng tương 3,3% trong năm nay theo giá trị thực, thấp hơn nhiều so với mục tiêu 5,5%.

### Trong nước

- Vnindex có phiên giao dịch tăng điểm mạnh trong phiên giao dịch hôm qua, áp lực bán mạnh đã đẩy chỉ số xuống mạnh ngay từ đầu phiên, tuy nhiên sau khi tâm lý dần ổn định lực mua tốt đã giúp chỉ số Vnindex tăng điểm trong suốt cả phiên. Kết thúc phiên, Vnindex tăng 31 điểm lên mốc 942,90 điểm, khối lượng và giá trị giao dịch tăng mạnh so với phiên trước đó.
- Hầu hết các nhóm ngành đều tăng mạnh so với phiên trước đó, cổ phiếu ngành dầu khí và vật liệu cơ bản tăng mạnh trong phiên giao dịch, với mức tăng lần lượt là 5,82% và 5,91%. Trong đó nhiều mã ghi nhận của nhà đầu tư như HPG, PVD, BSR.
- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng mạnh với giá trị hơn 638,41 tỷ, tập trung mua các cổ phiếu như CTG, VHM, VIC. Đây là phiên mua ròng thứ 8 liên tiếp của những nhà đầu tư này trong hơn 1 tuần vừa qua.
- Theo Bộ Tài Chính, khối lượng trái phiếu mua lại trước hạn là 152.500 tỷ đồng, tăng 49,6% so với cùng kỳ năm 2021 trong 10 tháng đầu năm.
- Theo WB, tổng vốn đăng ký đầu tư tại nước ta đạt 3,7 tỷ USD trong tháng 10, tăng 122% (so với cùng kỳ), cao thứ 2 trong năm 2022.

## Doanh nghiệp

-  PVD: Dragon Capital tiếp tục mua thêm 1,1 triệu cổ phiếu của Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ khoan Dầu Khí.
-  PLX: Sản lượng tăng đột biến, Petrolimex muốn hạ chỉ tiêu lợi nhuận năm 2022 giảm 90%.
-  CTG: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam không bảo lãnh cho người mua dự án Trung tâm Bến du thuyền.
-  PLC: Tổng CTCP Hóa dầu Petrolimex sắp trả cổ tức bằng tiền tỷ lệ 12%.
-  BCG: Chủ tịch Nguyễn Hồ Nam đăng ký mua lại 5 triệu cổ phiếu BCG.
-  PAN: CEO PAN Group "Tự tin hoàn thành kế hoạch năm khi quý IV là cao điểm của nông nghiệp và bánh kẹo".
-  SAM: SAM Holdings dùng hàng chục triệu cổ phiếu làm tài sản cho lô trái phiếu 250 tỷ đồng.
-  ANV: CTCP Nam Việt thông báo xin hoãn thời gian trả cổ tức thêm gần nửa năm so với kế hoạch ban đầu.
-  VIB: Phó Tổng Giám Đốc Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam đăng ký mua 2 triệu cổ phiếu.
-  DST: CTCP Đầu tư Sao Thăng Long muốn thuê tóm doanh nghiệp bất động sản CTCP Du lịch Sinh Thái Kim Lan.

## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	17/11/2022	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD
VN INDEX	942,90	3,40%	-4,33%	-10,33%	-37,07%
HNX30 INDEX	277,35	6,32%	-15,47%	-27,34%	-65,48%
VN30 INDEX	940,29	3,93%	-4,02%	-10,21%	-38,77%
S&P 500	3.958,79	-0,83%	5,61%	10,49%	-16,94%
Dow Jones	33.553,83	-0,12%	3,20%	13,22%	-7,66%
Nasdaq	11.183,66	-1,54%	8,02%	8,35%	-28,52%
Shanghai Composite	3.119,98	-0,45%	2,36%	1,14%	-14,28%
Nikkei 225	27.974,29	-0,19%	1,92%	4,48%	-2,84%
Thailand SET	1.619,98	-0,58%	-0,15%	3,09%	-2,27%
Malaysia	1.448,38	-0,15%	0,15%	4,48%	-7,60%
Philippine	6.392,09	-0,42%	2,41%	7,06%	-10,26%
Indonesia JCI	7.014,38	-0,30%	-0,79%	2,68%	6,58%
FTSE 100	7.351,19	-0,25%	0,75%	6,23%	-0,45%
DAX	14.234,03	-1,00%	4,15%	12,53%	-10,39%
CAC 40	6.607,22	-0,52%	2,75%	9,38%	-7,63%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities

## TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

### HSX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
GVR	10.700	2.331.500	7,00%
LGL	2.140	288.900	7,00%
SHB	9.480	19.573.100	7,00%
VTO	6.270	326.400	7,00%
CNG	20.650	194.700	6,99%
TMT	8.260	42.900	6,99%
SCR	4.130	6.339.600	6,99%
VIX	5.660	15.305.400	6,99%
LPB	10.250	20.073.200	6,99%
BMC	10.100	108.800	6,99%

### HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
PMB	8.800	4.209	10,00%
PVC	9.900	2.854.066	10,00%
TIG	5.500	1.666.454	10,00%
MBS	9.900	2.297.986	10,00%
NSH	3.300	140.947	10,00%
NBC	5.500	279.700	10,00%
IDC	28.800	12.643.012	9,92%
L18	14.400	83.200	9,92%
HLD	21.100	43.610	9,90%
IPA	8.900	602.387	9,88%

### HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
SJS	43.900	12.800	-6,99%
OGC	6.420	2.492.200	-6,96%
HPX	16.100	15.300	-6,94%
FUCVREIT	6.050	300	-6,92%
EIB	19.500	224.300	-6,92%
ADG	31.650	600	-6,91%
NVL	33.750	176.400	-6,90%
DHC	31.050	113.000	-6,90%
TNC	59.400	100	-6,90%
VPI	52.900	227.500	-6,87%

### HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
PBP	14.400	180.600	-10,00%
TTL	9.000	2.001	-10,00%
PGN	8.100	30.800	-10,00%
WCS	153.000	102	-10,00%
VC2	11.700	70.180	-10,00%
VTH	8.200	161	-9,89%
VC6	7.300	5.000	-9,88%
HTC	14.600	200	-9,88%
PTI	29.200	10.009	-9,88%
KKC	6.400	100	-9,86%

## GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

**HSX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)**

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	CTG	94.664	VNM	92.146
2	FUEVFNVD	66.838	VCB	62.570
3	VHM	58.401	VPB	46.943
4	SSI	56.553	MBB	32.188
5	VIC	56.284	SAB	20.526
6	KDH	50.815	FTS	17.235
7	GMD	32.435	KDC	15.453
8	DGC	32.155	VCI	12.335
9	HPG	30.050	DXS	9.110
10	MSN	26.020	RAL	4.645

**HNX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)**

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	PVS	22.898	SHS	2.646
2	IDC	10.416	VCS	386
3	PVI	926	HUT	288
4	THD	719	CEO	121
5	SD5	458	CDN	65
6	TNG	356	HTP	39
7	NVB	181	SGH	30
8	IDV	153	GMX	21
9	PCG	148	WCS	15
10	IVS	140	DAD	5

Nguồn: Fiinpro, VietinBank Securities

# CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	17/11/2022	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	%YTD
Oil WTI	USD/bbl.	85,30	-1,53%	-1,35%	-0,19%	13,42%
Oil Brent	USD/bbl.	92,86	-1,07%	0,23%	1,34%	19,39%
Thép thanh	CNY/MT	3.696,00	1,72%	4,17%	0,05%	-
Nhôm	USD/MT	2.399,00	-0,92%	4,08%	4,10%	-14,41%
Đồng	USd/lb.	376,00	-1,20%	0,28%	10,56%	-14,36%
Than	USD/MT	332,55	-2,48%	2,40%	-15,27%	96,08%
Đường	USd/lb.	20,27	-0,10%	4,59%	7,59%	9,98%
Ngô	USd/bu.	665,25	-0,22%	0,11%	-3,55%	12,14%
Gas	USD/MMBtu	6,23	2,75%	-0,22%	3,77%	66,89%
Sữa	USD/cwt	20,98	-0,05%	-0,10%	-3,63%	13,90%
Vàng	USD/t oz.	1.776,80	-0,06%	1,32%	6,78%	-3,48%
Bạc	USD/t oz.	21,67	0,15%	-0,86%	14,51%	-8,32%
Lúa Mỳ	USd/bu.	837,25	-1,27%	1,15%	-4,53%	8,49%
Thịt lợn	USd/lb.	85,58	0,29%	0,35%	-8,35%	5,03%
Thép	CNY/MT	3.743,00	2,76%	5,44%	-0,35%	-17,70%

## THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

***Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!***